TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NINH HẢI** **TỈNH NINH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 13/9/2024
V/v: "Ly hôn, tranh chấp nuôi con".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NINH HẢI, TỈNH NINH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hoàng Hải
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Đào Minh Phấn
2. Bà Võ Thị Thơ

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Trí – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Hải tham gia phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Cảnh - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 9 năm 2024 tại hội trường xử án, Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 99/2024/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 4 năm 2024 về việc: "Ly hôn, tranh chấp nuôi con" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 41a/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 16/7/2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 38/2024/QĐST-HNGĐ ngày 15/8/2024, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Kim Ch, sinh năm: 1993. (Có mặt)

Bị đơn: Ông Lâm Văn T, sinh năm: 1989. (Vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Khu phố Khánh Sơn 1, thị trấn Khánh Hải, huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 01/4/2024, trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa nguyên đơn bà Nguyễn Thị Kim Ch trình bày:

Bà và ông T tiến đến hôn nhân tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn Khánh Hải, theo giấy chứng nhận kết hôn số 10 ngày 25/01/2013. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống tại nhà cha mẹ bà. Vợ chồng chung sống hạnh phúc được

thời gian đầu, sau khi sinh con khoảng hơn 01 tuổi đến nay ông T không còn chung sống với bà để cùng chăm sóc nuôi dưỡng con cái, chăm lo làm ăn mà đi la cà hết chỗ này đến chỗ khác, có khi cả tháng mới ghé về nhà thăm con 01 lần. Nhiều lần bà hỏi đi đâu, làm gì thì ông trả lời "Tao đi đâu mặc tao", không quan tâm gì đến vợ con. Từ đó đến nay ông T vẫn sống như thế, không có thay đổi gì, cuộc sống hôn nhân không có hạnh phúc. Nay tình cảm vợ chồng không còn và không thể tiếp tục cuộc sống như vậy nên bà yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn ông T.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên Lâm Hoàng T, sinh ngày: 22/9/2012. Bà yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Hiện nay bà làm nghề mua bán cá ở chợ, thu nhập trung bình mỗi tháng khoảng 8.000.000 đồng, đủ khả năng để nuôi con.

Bị đơn ông Lâm Văn T đã được tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng vắng mặt không có lý do.

Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát: Từ khi thụ lý vụ án đến nay, Thẩm phán, Thư ký, Nguyên đơn đều tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, riêng bị đơn vắng mặt dù đã được Tòa án tống đạt hợp lệ. Tại phiên tòa hôm nay HĐXX đúng thành phần, xét xử đảm bảo đúng quy định của pháp luật. Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, lời trình bày và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Căn cứ vào đơn khởi kiện và các tài liệu chứng cứ kèm theo, xác định quan hệ pháp luật tranh chấp trong vụ kiện này là: "Tranh chấp ly hôn và nuôi con chung" quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự; Bị đơn cư trú tại thị trấn Khánh Hải, huyện Ninh Hải nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải theo quy định tại khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.2] Tại phiên tòa hôm nay bị đơn tiếp tục vắng mặt dù đã được tống đạt hợp lệ. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về nội dung:

Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Hội đồng xét xử thấy rằng:

[2.1] Quan hệ hôn nhân giữa bà Nguyễn Thị Kim Ch và ông Lâm Văn T được xác lập trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật, đây là hôn nhân hợp pháp.

[2.2] Tại phiên tòa bà Ch trình bày, vợ chồng bà chung sống hạnh phúc được thời gian đầu, sau khi sinh con khoảng hơn 01 tuổi đến nay ông T không còn chung sống với bà để cùng chăm sóc nuôi dưỡng con cái, chăm lo làm ăn mà đi la cà hết chỗ này đến chỗ khác, có khi cả tháng mới ghé về nhà thăm con 01 lần, không quan tâm gì đến vợ con, cuộc sống hôn nhân không có hạnh phúc. Việc mâu thuẫn giữa bà và ông T cũng được chính quyền địa phương xác nhận. Hơn nữa mặc dù đã được tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng ông T không đến Tòa cũng không gửi văn bản trả lời, cho thấy ông T không có thiện chí hàn gắn tình cảm, bảo vệ hạnh phúc gia đình, có thái độ bỏ mặc. Tại phiên tòa bà Ch vẫn kiên quyết xin ly hôn, bà cho rằng cả hai vợ chồng đều không còn tình cảm. Xét thấy vợ chồng bà Ch, ông T sống ly thân đã lâu, mạnh ai nấy sống, không quan tâm chăm sóc gì đến nhau, mâu thuẫn đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, yêu cầu xin ly hôn của bà Ch là có căn cứ, phù hợp với khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2.3] Về con chung: Bà Ch là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung từ trước đến nay, con có nguyện vọng ở với bà, ông T cũng không có ý kiến gì về vấn đề con cái xem như tự từ bỏ quyền lợi của mình nên Hội đồng xét xử quyết định giao con chung tên Lâm Hoàng T, sinh ngày: 22/9/2012 cho bà Ch trực tiếp nuôi dưỡng. Ông T không phải cấp dưỡng nuôi con chung do bà Ch không yêu cầu.

[2.4] Về tài sản chung, nợ chung: không yêu cầu tòa án giải quyết nên HĐXX không xem xét.

[2.5] Xét ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, phù hợp với những nhận định trên, nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 2 Điều 227, Điều 228, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 1 Điều 56, các Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Nguyễn Thị Kim Ch. Bà Nguyễn Thị Kim Ch được ly hôn ông Lâm Văn T.

Về con chung: Giao cho bà Nguyễn Thị Kim Ch được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Lâm Hoàng T, sinh ngày: 22/9/2012. Ông Lâm Văn T không phải cấp dưỡng nuôi con chung do bà Ch không yêu cầu.

Hai bên đều có quyền và nghĩa vụ đối với con chung, không ai được ngăn cản việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung.

Về án phí: Bà Nguyễn Thị Kim Ch phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số 0002357 ngày 01/4/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ninh Hải. Bà Ch đã nộp đủ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Án xử công khai, sơ thẩm, có mặt nguyên đơn, quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Riêng bị đơn vắng mặt, quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND huyện Ninh Hải;
- CC THADS huyện Ninh Hải;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Hoàng Hải

Các hội thẩm nhân dân		Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
Võ Thị Thơ	**Đào Minh Phấn**	**Lê Hoàng Hải**

Nơi nhận:
- Tòa án tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND TP. Phan Rang - Tháp Chàm;
- CC THADS TP. Phan Rang - Tháp Chàm;
- Các đương sự;
- UBND phường Văn Hải;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Hoàng Hải